

Số: 41 /2020/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 24 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu  
tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV ngày 27 tháng 7 năm 2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình thuộc UBND cấp tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình thuộc UBND cấp huyện;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre tại Tờ trình số 53/TTr-ĐPTTH ngày 25 tháng 02 năm 2020 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 461/TTr-SNV ngày 17 tháng 3 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre là đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng cơ quan báo chí của Đảng bộ, chính quyền tỉnh Bến Tre.

2. Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre chịu sự quản lý Nhà nước về báo chí, về truyền dẫn và phát sóng của Bộ Thông tin và Truyền thông; Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các tổ chức tín dụng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Lập kế hoạch hàng năm và dài hạn để thực hiện nhiệm vụ được giao; tham gia xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển sự nghiệp phát thanh, truyền

hình và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền.

2. Sản xuất và phát sóng các chương trình phát thanh, các chương trình truyền hình, nội dung thông tin trên trang thông tin điện tử bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3. Tham gia phát triển sự nghiệp phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh.

4. Trực tiếp vận hành, quản lý, khai thác hệ thống kỹ thuật chuyên ngành để sản xuất chương trình, truyền dẫn tín hiệu và phát sóng các chương trình phát thanh, truyền hình của địa phương và quốc gia theo quy định của pháp luật; phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác để đảm bảo sự an toàn của hệ thống kỹ thuật này.

5. Thực hiện các dự án đầu tư và xây dựng; tham gia thẩm định các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền thanh, truyền hình theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

6. Phối hợp với Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình phát sóng trên sóng đài quốc gia.

7. Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật đối với các Đài Truyền thanh các huyện, thành phố trong tỉnh theo quy định của pháp luật.

8. Nghiên cứu khoa học và ứng dụng các thành tựu kỹ thuật, công nghệ thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật chuyên ngành phát thanh, truyền hình theo quy định của pháp luật.

9. Tham gia xây dựng định mức kinh tế, kỹ thuật thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền hình theo sự phân công, phân cấp. Tham gia xây dựng tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của Trưởng Đài Truyền thanh huyện, thành phố để Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

10. Tổ chức các hoạt động quảng cáo, kinh doanh, dịch vụ; tiếp nhận sự tài trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý và sử dụng lao động, vật tư, tài sản, ngân sách do Nhà nước cấp, nguồn thu từ quảng cáo, dịch vụ, kinh doanh và nguồn tài trợ theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện chế độ, chính sách, nâng bậc lương, tuyển dụng, đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ khác đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý cấp trên và cơ quan chức năng về các mặt công tác được giao; tổ chức các hoạt động thi đua, khen thưởng theo phân cấp và quy định của pháp luật.

14. Thực hiện cải cách các thủ tục hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch và các tệ nạn xã hội khác trong đơn vị. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

15. Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra thực hiện chế độ chính sách và các quy định của pháp luật; đề xuất các hình thức kỷ luật đối với đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định trong hoạt động phát thanh, truyền hình theo phân công, phân cấp và đúng quy định của pháp luật.

16. Thực hiện công tác thông tin, lưu trữ tư liệu theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc**

#### **1. Cơ cấu tổ chức**

##### **a) Ban lãnh đạo**

Lãnh đạo Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

Giám đốc, các Phó Giám đốc do Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm sau khi có thỏa thuận bằng văn bản của Bộ Thông tin và Truyền thông.

##### **b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ**

- Phòng Hành chính và Quảng cáo (hợp nhất Phòng Tổ chức và Hành chính với Phòng Dịch vụ và Quảng cáo)

- Phòng Biên tập Thời sự - Chuyên mục

- Phòng Sản xuất chương trình (sáp nhập Phòng Văn nghệ - Giải trí vào Phòng Sản xuất chương trình)

- Phòng Kỹ thuật và Công nghệ

Mỗi phòng gồm có Trưởng phòng, không quá 03 Phó Trưởng phòng và viên chức chuyên môn, nghiệp vụ.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Giám đốc quyết định theo quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **2. Số lượng người làm việc**

Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre được quyết định vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và quyết định số lượng người làm việc theo quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

Căn cứ các quy định của pháp luật và Quyết định này, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre có trách nhiệm:

1. Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo quy định.

2. Ban hành văn bản quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc.

3. Sắp xếp, bố trí, điều động, bổ nhiệm, kiện toàn đội ngũ viên chức, người lao động đảm bảo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

#### **Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 4 năm 2020 và thay thế Quyết định số 276/2011/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Website Chính phủ; ✓
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp (kiểm tra);
- TT.TU; TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- BTC, BTG Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH; VP HĐND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Đồng Khởi, Đài PTTH tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng TH, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.



**Cao Văn Trọng**